# T005 A HÀM V 99-7-Kinh 168 Thế Gian Thường-Tạp A Hàm

*Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)*

KINH 168. THEÁ GIAN THÖÔØNG1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Do coù caùi gì, do khôûi caùi gì, do heä luïy caùi gì, do ñaém ñuoái caùi gì, do thaáy ngaõ nôi caùi gì, khieán cho chuùng sanh thaáy nhö vaày, noùi nhö vaày: ‘Theá gian laø thöôøng; theá gian laø voâ thöôøng; theá gian laø thöôøng – voâ thöôøng; theá gian laø chaúng phaûi thöôøng, chaúng phaûi voâ thöôøng2. Theá gian laø höõu bieân, theá gian laø voâ bieân; theá gian laø höõu bieân – voâ bieân; theá gian laø chaúng phaûi höõu bieân, chaúng phaûi voâ bieân3. Maïng töùc laø thaân, maïng khaùc thaân khaùc4. Sau khi Nhö Lai maát laø coù, sau khi Nhö Lai maát laø khoâng; sau khi Nhö Lai maát laø vöøa coù vöøa khoâng; sau khi Nhö Lai maát laø vöøa chaúng phaûi coù vöøa chaúng phaûi chaêng5’?” Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: “Theá Toân laø goác phaùp, laø maét phaùp, laø sôû y cuûa phaùp. (…)” Chi tieát nhö kinh treân. Theo thöù töï nhö ba kinh treân (kinh 139, 140, 141).  KINH 169. THEÁ GIAN NGAÕ THÖÔØNG6 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Do coù caùi gì, do khôûi caùi gì, do heä luïy caùi gì, do ñaém ñuoái caùi gì, do thaáy ngaõ nôi caùi gì, khieán cho chuùng sanh thaáy nhö vaày, noùi nhö vaày: ‘Theá gian, ngaõ laø thöôøng; theá gian, ngaõ laø voâ thöôøng; theá

1.
Paøli, S. 24. 9-18. Sassato loko v.v…
2.
Ñoaïn naøy töông ñöông Paøli, S. 24. 9-10. Sassato loko v.v…
3.
Ñoaïn naøy töông ñöông Paøli, S. 24. 11-12. Antavaø v.v…
4.
Paøli, S. 23. 13-14: taö jìvaö taö sarìraö.
5.
Paøli, S. 24. 15-18: hoti tathaøgato v.v…
6.
Phaät Quang, kinh 171.

gian, ngaõ laø thöôøng – voâ thöôøng; theá gian, ngaõ laø chaúng phaûi thöôøng chaúng phaûi voâ thöôøng; ngaõ khoå laø thöôøng; ngaõ khoå laø voâ thöôøng; ngaõ khoå laø thöôøng – voâ thöôøng; ngaõ khoå laø chaúng phaûi thöôøng chaúng phaûi voâ thöôøng; theá gian, ngaõ laø töï taïo; theá gian, ngaõ laø caùi khaùc taïo; theá gian, ngaõ laø töï taïo vaø caùi khaùc taïo; theá gian, ngaõø chaúng phaûi laø töï taïo, chaúng phaûi laø caùi khaùc taïo, chaúng phaûi töï cuõng chaúng phaûi caùi khaùc, khoâng nhaân taïo taùc; theá gian, ngaõ khoå laø töï taïo; theá gian, ngaõ khoå laø caùi khaùc taïo; theá gian, ngaõ khoå vöøa töï vöøa caùi khaùc taïo; theá gian, ngaõ khoå

chaúng phaûi töï cuõng chaúng phaûi caùi khaùc, khoâng nhaân taïo taùc'?" Caùc Tyø-kheo baïch Phaät:

"Theá Toân laø goác phaùp, laø maét phaùp, laø sôû y cuûa phaùp. (...)" Chi tieát nhö kinh treân. Theo thöù töï nhö ba kinh treân (kinh 139, 140, 141). KINH 170. NGOÄ LAÏC NIEÁT-BAØN7 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Do coù caùi gì, do khôûi caùi gì, do heä luïy caùi gì, do ñaém ñuoái caùi gì, do thaáy ngaõ nôi caùi gì, khieán cho chuùng sanh thaáy nhö vaày, noùi nhö vaày: 'Neáu khoâng khoaùi laïc nguõ duïc, thì seõ Baùt-nieát-baøn ngay trong ñôøi hieän taïi. Neáu ly duïc, lìa phaùp aùc baát thieän, coù giaùc, coù quaùn, coù laïc phaùt sanh do ly duïc, nhaäp vaøo Sô thieàn, cho ñeán, ñeä Töù thieàn. Ñoù laø ñeä nhaát nghóa Baùt-nieát-baøn'?" Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: "Theá Toân laø goác phaùp, laø maét phaùp, laø sôû y cuûa phaùp. (...)" Chi tieát nhö kinh treân. Theo thöù töï nhö ba kinh treân (kinh 139, 140, 141).

7. Phaät Quang, kinh 172.

KINH 171. NGAÕ CHAÙNH ÑOAÏN8 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Do coù caùi gì, do khôûi caùi gì, do heä luïy caùi gì, do ñaém ñuoái caùi gì, do thaáy ngaõ nôi caùi gì, khieán cho chuùng sanh thaáy nhö vaày, noùi nhö vaày: 'Neáu saéc boán ñaïi thoâ ñoaïn hoaïi, khoâng coøn gì, thì ñoù goïi laø ngaõ bò ñoaïn dieät thaät söï. Neáu ngaõ ôû duïc giôùi ñoaïn hoaïi, sau khi cheát seõ khoâng coøn gì nöõa, thì ñoù goïi laø ngaõ bò ñoaïn dieät thaät söï. Neáu ngaõ ôû saéc giôùi, sau khi cheát khoâng coøn gì nöõa, thì ñoù goïi laø ngaõ bò ñoaïn dieät thaät söï. Neáu ñaït ñöôïc khoâng nhaäp xöù, voâ sôû höõu nhaäp xöù, phi töôûng phi phi töôûng nhaäp xöù, sau khi cheát ngaõ bò ñoaïn hoaïi khoâng coøn gì nöõa, thì ñoù goïi laø ngaõ bò ñoaïn hoaïi thaät söï.'" Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: "Theá Toân laø goác phaùp, laø maét phaùp, laø sôû y cuûa phaùp. (...)" Chi tieát nhö kinh treân. Theo thöù töï nhö ba kinh treân (kinh 139, 140, 141). KINH 172. ÑÖÔNG ÑOAÏN9 Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Neáu phaùp laø voâ thöôøng, thì neân ñoaïn tröø; khi ñaõø ñoaïn tröø ñöôïc phaùp naøy roài, thì seõ ñöôïc nhieàu lôïi ích vaø luoân luoân ñöôïc an laïc. Phaùp naøo laø voâ thöôøng? Saéc laø voâ thöôøng; thoï, töôûng, haønh, thöùc laø voâ thöôøng." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

8.

Phaät Quang, kinh 173.

9.

Quoác Dòch, phaåm v. AÁn Thuaän, "36 Töông öng Tri" (Ñaïi Chaùnh kinh 172-187).

Phaät Quang, kinh 174.

KINH 173. QUAÙ KHÖÙ ÑÖÔNG ÑOAÏN10 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Neáu phaùp quaù khöù laø voâ thöôøng, thì neân ñoaïn tröø; khi ñaõ ñoaïn tröø phaùp naøy roài, thì seõ ñöôïc nhieàu lôïi ích vaø luoân luoân ñöôïc an laïc. Phaùp quaù khöù naøo laø voâ thöôøng? Saéc quaù khöù laø phaùp voâ thöôøng, duïc quaù khöù laø phaùp voâ thöôøng, neân phaùp naøy phaûi ñoaïn tröø; khi ñaõ ñoaïn tröø phaùp naøy roài, thì seõ ñöôïc nhieàu lôïi ích vaø luoân luoân ñöôïc an laïc; ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. Cuõng vaäy, caùc kinh: Vò lai, Hieän taïi, Quaù khöù; Hieän taïi-vò lai; Hieän taïi-quaù khöù; Vò lai-quaù khöù; Vò lai-hieän taïi; chi tieát nhö kinh treân.  KINH 174. CAÀU ÑAÏI SÖ (2)11 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Vì muoán ñoaïn tröø phaùp voâ thöôøng, neân phaûi caàu Ñaïi sö. Sao goïi laø phaùp voâ thöôøng? Saéc laø phaùp voâ thöôøng, vì muoán ñoaïn tröø phaùp naøy neân phaûi caàu Ñaïi sö; ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Cuõng vaäy, taùm kinh sau ñaây: - Quaù khöù, - Vò lai,

10.
Phaät Quang, kinh 175.
11.
Phaät Quang, kinh 176.
- Hieän taïi
- Hieän taïi-vò lai;
- Hieän taïi-quaù khöù;
- Vò lai-quaù khöù;
- Vò lai-hieän taïi;
- Neân caàu Ñaïi sö nhö theá.
Caùc kinh sau ñaây12, moãi kinh theâm caùc chi tieát nhö taùm kinh treân:
- Chuûng chuûng giaùo tuøy thuaän,
- An,
- Quaûng an,
- Chaâu phoå an,
- Ñaïo (daãn ñöôøng),
- Quaûng ñaïo (daãn ñöôøng roäng raõi),
- Cöùu caùnh ñaïo (daãn ñöôøng roát raùo),
- Thuyeát,
- Quaûng thuyeát,
- Tuøy thuaän thuyeát,

- Ñeä nhò baïn,
- Chaân tri thöùc,
- Ñoàng yù,
- Maãn,
- Bi,
- Suøng nghóa,
- Suøng an uyû,
- Laïc,
- Suøng xuùc,
- Suøng an oån,
- Duïc,
- Tinh taán,
- Phöông tieän,
- Quaûng phöông tieän,

12. AÁn Thuaän lieät keâ moät traêm möôøi taùm kinh.

- Kham naêng phöông tieän,
- Kieân coá,
- Cöôøng,
- Kieän,
- Duõng maõnh,
- Thaân taâm duõng maõnh,
- Nan phuïc nhieáp thoï,
- Thöôøng hoïc,
- Baát phoùng daät,
- Tu,
- Tö duy,
- Nieäm,
- Giaùc,
- Tri,
- Minh,
- Tueä,
- Bieän,
- Tö löông,
- Phaïm haïnh
- Nhö yù,
- Chaùnh caàn,
- Caên,
- Löïc,
- Giaùc,

- Ñaïo,
- Chæ,
- Quaùn,
- Nieäm thaân,
- Chaùnh öùc nieäm.

Nhö kinh “Ñoaïn nghóa” caùc kinh sau ñaây cuõng coù noäi dung nhö vaäy:

- Tri nghóa,
- Taän nghóa,
- Thoå nghóa, - Chæ nghóa, - Xaû nghóa.13 KINH 175. CÖÙU ÑAÀU NHIEÂN THÍ14 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaùveä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Nhö coù ngöôøi bò löûa ñoát ñaàu vaø aùo, phaûi laøm sao ñeå cöùu?” Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, phaûi gaáp ruùt, nhanh choùng, noã löïc tìm caùch ñeå daäp taét noù.” Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Ñaàu vaø aùo bò ñoát chaùy coøn coù theå taïm queân ñi ñöôïc, coøn löûa voâ thöôøng maø höøng höïc thì caàn phaûi ñoaïn tröø taän dieät. Vì muoán ñoaïn tröø löûa voâ thöôøng, thì neân caàn caàu baäc Ñaïi sö. Vì muoán ñoaïn tröø nhöõng phaùp voâ thöôøng naøo neân caàn caàu baäc Ñaïi sö? Vì muoán ñoaïn tröø saéc voâ thöôøng, neân caàn caàu baäc Ñaïi sö; vì muoán ñoaïn tröø thoï, töôûng, haønh, thöùc voâ thöôøng, neân caàn caàu baäc Ñaïi sö.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nhö kinh “Ñoaïn tröø voâ thöôøng,” cuõng vaäy, caùc kinh sau ñaây15 töông töï:

- Quaù khöù voâ thöôøng,
- Vò lai voâ thöôøng,
- Hieän taïi voâ thöôøng;
- Quaù khöù, vò lai voâ thöôøng;
- Quaù khöù hieän taïi voâ thöôøng;

13.

Töø “Ñoaïn” ñeán “Xaû” coù taát caû saùu kinh.

14.

Thí duï chöõa löûa ñang chaùy treân ñaàu. Quoác Dòch, phaåm vi.

15.

Taát caû taùm kinh.

- Vò lai, hieän taïi voâ thöôøng; - Quaù khöù, vò lai, hieän taïi voâ thöôøng nhö vaäy. Nhö taùm kinh Thí duï cöùu löûa treân ñaàu ñaõ noùi chi tieát nhö treân. Cuõng nhö “Caàu baäc Ñaïi sö”, caùc kinh “Chuûng chuûng giaùo,” “Tuøy thuaän giaùo,” chi tieát nhö treân ñaõ noùi16. Cuõng yù nghóa nhö “ñoaïn”, caùc kinh coù nghóa “taän, thoå, chæ, xaû, dieät, moät” cuõng chi tieát nhö vaäy. KINH 176. THAÂN QUAÙN TRUÏ (1)17 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Vì ñeå ñoaïn

tröø voâ thöôøng, haõy tuøy thuaän tu taäp an truï quaùn thaân treân noäi thaân18. Nhöõng gì laø phaùp voâ thöôøng? Saéc laø voâ thöôøng. Vì ñeå ñoaïn tröø voâ thöôøng, haõy tuøy thuaän tu taäp an truï quaùn thaân treân noäi thaân. Cuõng vaäy, thoï töôûng, haønh, thöùc laø voâ thöôøng. Vì muoán ñoaïn tröø chuùng neân haõy tuøy thuaän tu taäp an truï quaùn thaân treân noäi thaân." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Cuõng nhö kinh "Voâ thöôøng," cuõng vaäy, vôùi noäi dung töông töï:
- Saéc quaù khöù laø voâ thöôøng;
- Saéc vò lai;
- Saéc hieän taïi;
- Saéc quaù khöù, vò lai;
- Saéc quaù khöù, hieän taïi;
- Saéc vò lai, hieän taïi;
- Saéc quaù khöù, vò lai, hieän taïi laø voâ thöôøng. Vì muoán ñoaïn tröø

16.
AÁn Thuaän lieät keâ boán traêm baûy möôi hai kinh (töø 2937-3408).
17.
An truï nôi thaân quaùn. Phaät Quang, kinh 178.
18.
Töùc tu taäp boán Nieäm xöù.
chuùng, neân tuøy thuaän tu quaùn truï noäi thaân treân thaân. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. Cuõng nhö "Tuøy thuaän tu taäp vôùi söï quaùn truï thaân treân noäi thaân," coù caùc kinh19 vôùi noäi dung töông töï: - Quaùn thaân treân ngoaïi thaân, - Quaùn thaân treân noäi ngoaïi thaân; - Quaùn thoï treân noäi thoï, - Quaùn thoï treân ngoaïi thoï, - Quaùn thoï treân noäi ngoaïi thoï; - Quaùn taâm treân noäi taâm, - Quaùn taâm treân ngoaïi taâm, - Quaùn taâm treân noäi ngoaïi taâm; - Quaùn phaùp treân noäi phaùp, - Quaùn phaùp treân ngoaïi phaùp, - Quaùn phaùp treân noäi ngoaïi phaùp. Cuõng nhö kinh vôùi nghóa "Ñoaïn tröø voâ thöôøng, haõy tu boán Nieäm xöù." Cuõng vaäy caùc kinh: tri nghóa, taän nghóa, thoå nghóa, chæ nghóa, xaû nghóa, dieät nghóa, moät nghóa neân tuøy thuaän tu Töù nieäm xöù cuõng daïy nhö treân.

19. AÁn Thuaän phaân tích thaønh moät traêm möôøi taùm kinh.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*